

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 119/2022/HS-ST
Ngày 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Đức Hiếu;
2. Ông Hoàng Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Lương Văn H, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1979 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn P và bà Lăng Thị D; vợ là bà Mông Thị S, đã ly hôn năm 2016; có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2014/HS-ST ngày 15-8-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-6-2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Đức T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15-6-2022 Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Lương Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ

trong lòng bàn tay phải của Lương Văn H được 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, Lương Văn H khai là ma túy Heronine.

Tại cơ quan điều tra Lương Văn H khai nhận, bản thân sử dụng ma túy từ năm 2014. Khoảng 11 giờ ngày 15-6-2022 đi bộ từ khu vực đường N đến ngõ *, đường P, cùng phường Đ tìm mua ma túy Heroine về để sử dụng, rồi đi vào ngõ * đường P được khoảng 200m thì gặp và mua với người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy Heroine, khi đang cầm ma túy trên tay tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ gói ma túy, một điện thoại di động Nokia, lắp kèm 01 sim điện thoại.

Tại bản kết luận giám định số 205/KL-KTHS ngày 16-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn H gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,102 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 06-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Lương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Lương Văn H, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý.

Vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp kèm sim.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố. Qua xét hỏi, tranh luận đủ căn cứ xác định bị cáo Lương Văn H phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động, kèm sim vì không liên quan đến phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì đã có lời khai tại cơ quan điều tra, cần thiết thì công bố lời khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định chất ma túy, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên xác định hồi 11 giờ 30 phút ngày 15-6-2022 tại ngõ *, đường P, phường Đ bị cáo Lương Văn H có hành vi tàng trữ 0,102 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng, khi đang tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi tàng trữ khối lượng ma túy trên của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249 quy định: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến 5 gam mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép thì phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân, ngày 15-8-2014 bị cáo Lương Văn H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích, nhưng xác định có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, đã được cải tạo nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, vẫn nghiện chất ma túy.

[7] Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi Tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, nhưng không cai được nghiện. Nên cần có mức án phù hợp để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện sau này trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật, có ích cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe phòng ngừa chung tội phạm về ma túy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ kết quả xác minh, xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng, nên không đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định vì là vật cấm lưu hành; đối với chiếc điện thoại di động, kèm 01 sim không liên quan đến phạm tội nên trả cho bị cáo là chủ sở hữu.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý trong vụ án này.

[11] Những nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cơ bản là phù hợp, có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15-6-2022.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy Heroin còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong.

Trả lại bị cáo Lương Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, lắp sim số thuê bao 0916.511.740.

(Vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-9-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Cơ quan THAHS Công an Tp Lạng Sơn (01 bản);
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo Lương Văn H;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Xuân Tĩnh